

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 219/2019/HNGĐ - ST

Ngày: 28 – 11 – 2019

“*V/v tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Kiệt

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Hữu Khánh

Ông Nguyễn Văn Hành

-Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Khải là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 328/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2019. Về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 306/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị T - Sinh năm 1981 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Kim T - Sinh năm 1981 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Về hôn nhân: Chị Hồ Thị T và anh Nguyễn Kim T kết hôn với nhau vào năm 2006, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn, chị T và anh T thời gian đầu chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do chị T và anh T bất đồng quan điểm sống dẫn đến không hòa thuận, anh T có mâu thuẫn với chị ruột và cha ruột của chị dẫn đến anh chị thường xuyên cự cãi nhau. Gia đình đã nhiều lần hàn gắn nhưng chị T và anh T không thể chung sống hạnh phúc. Chị T và anh T sống ly thân với nhau từ tháng 7 năm 2019 đến nay. Tại phiên tòa, chị Hồ Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Kim T. Anh Nguyễn Kim T không đồng ý ly hôn với chị Hồ Thị T, anh T cho rằng giữa anh và chị T không có mâu thuẫn trầm trọng, chỉ là những việc cãi vã nhỏ trong gia đình, anh thừa nhận trong cuộc sống hàng ngày anh có mâu thuẫn với cha và chị ruột của chị

T dẫn đến việc anh và chị T có cãi nhau nhưng hiện nay anh vẫn còn thương chị T, anh yêu cầu được đoàn tụ để cùng chăm lo cho hai người con.

- *Về con chung*: Chị Hồ Thị T và anh Nguyễn Kim T có 02 người con chung tên Nguyễn Hồ Băng C, sinh ngày 28 – 12 – 2006 và Nguyễn Hồ Bảo M, sinh ngày 25 – 7 – 2012, hiện nay Nguyễn Hồ Băng C đang sống chung với chị T, còn Nguyễn Hồ Bảo M có biểu hiện bị bệnh tự kỷ nên chị và anh T thống nhất gửi cho em ruột của chị T nuôi và cho đi học ở Trường tiểu học mầm non Ngôi Sao tại Thành phố Cần Thơ. Sau khi ly hôn chị T yêu cầu được nuôi hết 02 người con, chị T không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Anh T không đồng ý ly hôn nên không có ý kiến về con chung nhưng anh cho rằng cho rằng Nguyễn Hồ Bảo M có biểu hiện bị bệnh tự kỷ phải gửi đi học ở trường dành cho trẻ em chậm phát triển nên anh không đồng ý ly hôn, anh yêu cầu đoàn tụ để anh và chị T cùng nhau chăm lo cho con.

- *Về tài sản chung*: Chị Hồ Thị T xác định chị và anh T tự thỏa thuận, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh T không đồng ý ly hôn nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

- *Về nợ chung*: Chị Hồ Thị T xác định trong thời gian chung sống chị và anh T không có nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh T không đồng ý ly hôn với chị T nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa chị Hồ Thị T và anh Nguyễn Kim T là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc xin ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Anh T có địa chỉ tại Khóm 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Chị T và anh T kết hôn vào năm 2006, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, hôn nhân của chị T và anh T là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Tại phiên tòa chị T trình bày giữa chị và anh T có mâu thuẫn, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, chị vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh T. Anh T không đồng ý ly hôn với chị T, anh T cho rằng giữa anh và T không có mâu thuẫn trầm trọng, chỉ là cãi nhau trong gia đình, anh T cam kết khắc phục những khuyết điểm và yêu cầu được đoàn tụ. Tuy nhiên chị T cương quyết xin ly hôn với anh T, do chị xác định chị và anh T đã có mâu thuẫn, cự cãi nhau từ năm 2012 nhưng vì các con nên chị

cố gắng sống chung với anh T đến nay. Đồng thời chị xác định gia đình hai bên anh chị đã tổ chức hàn gắn rất nhiều lần nhưng sau những lần hàn gắn này thì anh chị vẫn tiếp tục mâu thuẫn. Mặt khác, sau khi Tòa án tạm dừng phiên tòa thì anh và chị tiếp tục cãi nhau và anh T lại cãi nhau với cha, chị ruột của chị. Chị T xác định không còn tình cảm đối với anh T, không thể duy trì đời sống hôn nhân được.

Hội đồng xét xử xét thấy trong thời gian chuẩn bị xét xử, Tòa án có tiến hành xác M đối với các hộ lân cận nhà của chị T, anh T thì được trả lời là không biết việc chị T, anh T có mâu thuẫn hay không do anh chị sống khép kín trong gia đình. Tuy nhiên tại phiên tòa anh T cũng thừa nhận có cãi vả nhưng đều giải quyết trong gia đình, không ảnh hưởng đến hàng xóm. Anh T cũng thừa nhận giữa anh có mâu thuẫn với cha và chị ruột của chị T, còn đối với chị T chỉ có mâu thuẫn nhỏ. Do đó Hội đồng xét xử xác định việc chị T, anh T có mâu thuẫn là thực tế có xảy ra, chị T xác định không thể tiếp tục sống chung với anh T được nên cho dù anh T có thiện chí hàn gắn thì quan hệ hôn nhân của anh chị cũng không thể có hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được. Vào ngày 06/11/2019 sau khi mở phiên tòa xét xử vụ án, Hội đồng xét xử đã tiến hành tạm ngừng phiên tòa để xác M, thu thập chứng cứ, cho các đương sự cung cấp chứng cứ chứng M cho việc có hay không mâu thuẫn gia đình của anh chị và cũng nhằm mục đích cho anh T, chị T tự hòa giải, hàn gắn giữa anh chị. Tuy nhiên, trong thời gian trên thì anh chị cũng không thể tự hòa giải được mà tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, cự cãi lẫn nhau và đối với cha, chị ruột của chị T. Như vậy cho thấy mâu thuẫn giữa chị T, anh T đã đến mức hết sức trầm trọng, không thể hòa giải hàn gắn được. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T, cho chị T được ly hôn với anh T là phù hợp.

Về con chung: Hội đồng xét xử xét thấy đến ngày xét xử sơ thẩm hai cháu Nguyễn Hồ Băng C, sinh ngày 28 – 12 – 2006 và Nguyễn Hồ Bảo M, sinh ngày 25 – 7 – 2012 đều đã trên 07 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, sau khi vợ chồng ly hôn Tòa án xem xét nguyện vọng của các con mà giao cho người vợ hay người chồng trực tiếp nuôi. Tại biên bản lấy lời khai ngày 26 – 9 – 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước đối với cháu C, cháu M trình bày nguyện vọng sau khi chị T và anh T ly hôn thì các cháu muốn được sống với mẹ là chị T. Xét thấy, việc muốn sống chung với chị T là ý chí tự nguyện của hai cháu C, M nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao hai cháu Nguyễn Hồ Băng C, sinh ngày 28 – 12 – 2006 và Nguyễn Hồ Bảo M, sinh ngày 25 – 7 – 2012 cho chị T được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị T xác định về tài sản chung chị và anh T tự thỏa thuận, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị T xác định trong thời gian chị và anh T chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Anh T không đồng ý ly hôn nên không có ý kiến về con chung, tài sản và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về con chung, tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị T sự phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 28; 35; 39; 147, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 9, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị T.

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Hồ Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Kim T.

Về con chung: Giao cho chị Hồ Thị T được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con tên Nguyễn Hồ Băng C, sinh ngày 28 – 12 – 2006 và Nguyễn Hồ Bảo M, sinh ngày 25 – 7 – 2012. Anh Nguyễn Kim T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Hồ Thị T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị T có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004603 ngày 22 – 7 – 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, sau khi đối trừ chị T nộp đủ án phí hôn nhân

và gia đình sơ thẩm. Anh Hồ Kim T không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai chị Hồ Thị T và anh Nguyễn Kim T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- UBND thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Trần Tuấn Kiệt